

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày 22-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến;

Bà Dương Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 - Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22/7/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2025/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 07/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn H**, sinh năm 1997 tại Lạng Sơn; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H1 và bà Lương Thị D; có vợ là Hoàng Thị H2 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân : không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2025 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội (nay là thôn T, xã Đ, thành phố Hà Nội).

2. Thân Văn N, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ E, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ E, phường B, tỉnh Bắc Ninh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 15/3/2025, tại đoạn đường gom dân sinh cạnh bãi rác, thuộc địa phận tổ dân phố N, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang Đinh Văn H, sinh năm 1997, trú tại thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người, mục đích để tự sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: thu tại lòng bàn tay phải của H 03 gói giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng; thu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của H 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu trắng, bên trong có 04 gói giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng, toàn bộ số mẫu vật thu giữ nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 con dao lam nhãn hiệu Croma, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong lắp sim số 0383.207.093. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Đinh Văn H bằng que test, kết quả dương tính với chất ma túy MOR.

Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng K- Công an tỉnh B giám định xác định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”.

Tại bản kết luận giám định số 475 ngày 19/3/2025, của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,182 gam, loại Heroine (heroin). Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) hộp nhựa dạng hình hộp chữ nhật là ma túy, có tổng khối lượng 0,241 gam, loại Heroine (H).

Quá trình điều tra, Đinh Văn H khai nhận: H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, sống lang thang. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/3/2025, H một mình đi xe khách đến khu vực đường vòng xuyên, thuộc thành phố T, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy Heroine, mục đích để tự sử dụng. Tại đây, H tìm mua được 01 túi ni lon màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy Heroine với giá 800.000 đồng của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ ngồi trên xe ô tô đang đỗ ở rìa đường (H khai không nhìn được mặt và không nhớ biển số xe). H

cầm túi ma túy mua được đi bộ đến khu vực gầm cầu vượt đường cao tốc H3 - Lạng Sơn, đoạn thuộc địa phận thành phố T, tỉnh Bắc Ninh nhặt 01 con dao lam, các mảnh giấy bạc, 01 hộp nhựa để chia ma túy cho tiện sử dụng. H dùng dao lam chia nhỏ số ma túy Heroine mua được vào 08 mảnh giấy bạc, gói lại thành 08 gói ma túy khác nhau để vào trong hộp nhựa rồi cất giấu trong người. H bắt xe khách đi về đoạn đường hầm chui qua đường cao tốc thuộc địa phận tổ dân phố N, phường Q, thị xã V thì xuống xe ô tô, đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H đi bộ đến đoạn đường gom dân sinh cạnh bãi rác thuộc địa phận tổ dân phố N, phường N, thị xã V thì dùng lại để sử dụng ma túy. H đổ ma túy trong hộp nhựa ra rồi cầm sử dụng hết 01 gói. Khi vừa sử dụng ma túy xong, H cất giấu lại ma túy trên người, chưa kịp bỏ đi thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: điện thoại di động là tài sản của bị can và không dùng phạm tội. Cơ quan điều tra đã nhập kho điện thoại, dao lam, hộp nhựa cùng với số ma túy còn lại sau giám định để chờ xử lý theo pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 19/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh), truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Qua tranh tụng tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 15/3/2025

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT1” chứa chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng K Công an tỉnh B có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định; Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lam.

- + Trả lại bị cáo Đinh Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (vỡ màn hình trước và mặt sau lưng điện thoại)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Vụ án do Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thụ lý. Tuy nhiên, căn cứ Điều 3, Điều 4 Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân cấp khu vực thì Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh được thành lập từ ngày 01/7/2025 và được kế thừa quyền, nghĩa vụ của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Do vậy Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ và được lưu trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có vi phạm gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám

định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 15/3/2025, tại đoạn đường gom dân sinh cạnh bãi rác, thuộc địa phận tổ dân phố N, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Đinh Văn H, sinh năm 1997, trú tại thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đang tàng trữ trái phép trên người tổng cộng 0,423 gam ma túy Heroine, mục đích chỉ để tự sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Đinh Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất cấm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo H hiện có tài sản là 01 chiếc điện thoại đang bị tạm giữ, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra đã tiến xác minh tại địa điểm H khai mua ma túy nhưng không xác định được là ai, bản thân H không biết

họ tên, địa chỉ người bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ được. Do vậy không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX thấy:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (vỡ màn hình trước và mặt sau lưng điện thoại) thu giữ của bị cáo H: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo H, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với con dao lam: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ Đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì ký hiệu “QT1” là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Đinh Văn H là người dân tộc thiểu số cư trú sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 15/3/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì ký hiệu “QT1” chứa chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng K Công an tỉnh B có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định;

+ 01 con dao lam.

- **Trả lại bị cáo Đinh Văn H:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (vỡ màn hình trước và mặt sau lưng điện thoại)

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B với Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Bắc Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến

Dương Thị Hoa

Nguyễn Linh Chi